

An Giang, ngày 30 tháng 08 năm 2026

KẾ HOẠCH
Vận hành lưới điện tỉnh An Giang tháng 09/2026

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Công văn số 6629/EVN SPC ngày 28/08/2021 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc kế hoạch cung cấp điện;

Căn cứ Phương thức vận hành hệ thống điện miền Nam tháng 9/2026 của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện miền Nam.

Công ty Điện lực An Giang (PCAG) lập kế hoạch vận hành lưới điện tỉnh An Giang tháng 9/2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH VẬN HÀNH THÁNG 08/2026

- Trong tháng 08/2026, đã đảm bảo cung cấp điện trên địa bàn tỉnh An Giang an toàn, ổn định và tin cậy cho khách hàng, ngoại trừ một số trường hợp trả điện trễ do đơn vị thi công ngoài.

- Đến ngày 29/9/2026 đã đóng điện hoàn tất các công trình 220kV-110kV trên địa bàn đặc khu Phú Quốc.

- Sản lượng điện nhận tháng 08/2026 ước đạt 612 triệu kWh (đã bao gồm điện nhận từ năng lượng mặt trời), tăng 2,7% so với cùng kỳ năm 2025. Sản lượng bình quân ngày là 19,7 triệu kWh, sản lượng ngày cao nhất đạt 21 triệu kWh (ngày 06/8/2026) và công suất ngày cao nhất là 1.029 MW (ngày 13/8/2026).

HTĐ	Tháng 8		So sánh	Lũy kế		So sánh
	Năm 2026	Năm 2025		Năm 2026	Năm 2025	
A tháng (kWh)	615.245.082	596.081.607	3,21%	4.980.466.149	4.851.835.117	2,65%
A ngày tb (kWh)	19.846.616	19.228.439	3,21%	20.495.745	19.966.400	2,65%
A ngày max (kWh)	21.066.838	20.486.178	2,83%	24.740.817	23.276.164	6,29%
A ngày min (kWh)	18.096.000	17.286.575	4,68%	15.146.589	14.255.076	6,25%
P max (MW)	1.029	1.013	1,58%	1.145	1.048	9,26%
P min (MW)	496	472	5,08%	460	450	2,22%

1.1. Tình hình mất điện

Mất điện do sự cố nguồn: Không.

1.2. Tình hình vận hành hệ thống điện

- Về đường dây 110kV

+ Đường dây 110kV thường xuyên vận hành trên 80%: Không.

- Về trạm 110kV

+ Các MBA đầy tải ngắn hạn >80%: MBA T1 An Châu.

+ Các MBA T2 Hòn Đất, T2 Kiên Lương 2: một số ngày nắng tốt, công suất phát ngược từ lưới 22kV lên lưới 110kV trong khoảng thời gian từ 10:00 - 14:00.

1.3. Độ tin cậy cung cấp điện (phân phối)

- Tháng 08/2026: SAIDI là 16 phút; MAIFI là 0,09 lần; SAIFI là 0,15 lần.

- Lũy kế 08 tháng/ kế hoạch năm: SAIDI là 122,5 /214 phút (~ 57%); MAIFI là 0,88 /1,46 lần (~ 60%); SAIFI là 0,97 /1,89 lần (~ 51%).

1.4. Về sự cố lưới điện

1.4.1. Sự cố lưới 22kV:

- Tháng 8/2026: xảy ra 31 vụ sự cố, giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó sự cố KD là 25 vụ, tăng 01 vụ so với cùng kỳ; sự cố TQ là 05 vụ, giảm 07 vụ so với cùng kỳ; sự cố TBA 01 vụ, tăng 01 vụ so với cùng kỳ năm 2025.

- Lũy kế 08 tháng: xảy ra 194 vụ, giảm 33 vụ so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó sự cố KD là 117 vụ, giảm 21 vụ; sự cố TQ là 76 vụ, giảm 11 vụ so với cùng kỳ năm 2025; sự cố TBA 01 vụ, giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2025.

Dạng sự cố	Định mức (vụ)	Thực hiện (vụ)	% thực hiện	Cùng kỳ 2025	So sánh cùng kỳ (vụ)
Thoáng qua	207	76	36,71%	87	-11
Kéo dài	242	117	48,35%	138	-21
Trạm	40	1	2,50%	2	-1
Tổng	489	194	39,67%	227	-33

1.4.2. Sự cố lưới 110kV:

- Tháng 08/2026: Không có

- Lũy kế 08 tháng: xảy ra 03 vụ, giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó sự cố KD là 01 vụ, giảm 02 vụ; sự cố TQ là 01 vụ, tăng 01; sự cố TBA 01 vụ, bằng so với cùng kỳ năm 2025.

1. Tình hình điện áp thấp, mang tải cao, đầy/quá tải

- Điện áp thấp: Không.

- Đường dây 22kV mang tải cao (>300A): 471PQ, 475PQ, 476PQ (đến ngày 28/8/2026 đã không còn mang tải cao do khai thác tải trạm 110kV Bắc PQ).

2. Tình hình huy động công suất nguồn điện mặt trời mái nhà

Thực hiện huy động công suất tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà theo phân bổ hàng tuần của Tổng công ty, cụ thể:

- Ngày 01/8/2026: huy động tối đa
- Ngày 02/8/2026 từ 10:30 - 12:00: huy động 203,6MW/445 MW.
- Ngày 03/8/2026 đến ngày 8/8/2026: huy động tối đa
- Ngày 09/8/2026 từ 11:00 - 12:00: huy động 196,16MW/445 MW.
- Ngày 10/8 đến 15/8/2026: huy động tối đa
- Ngày 16/8/2026 từ 09:00 - 13:00: huy động 222,65MW/445 MW.
- Ngày 17/8 đến 30/8/2026: huy động tối đa
- Ngày 31/08: huy động tối đa

II. KẾ HOẠCH VẬN HÀNH THÁNG 09/2026

1. Dự kiến sản lượng điện nhận, công suất

- Sản lượng điện nhận dự kiến: 609 triệu kWh, giảm 01% so với tháng 8/2026 và tăng 14% so với tháng cùng kỳ năm 2025.

+ Công suất lớn nhất trong tháng: Pmax ~ 1019 MW.

+ Công suất nhỏ nhất trong tháng: Pmin ~ 520 MW.

Stt	Sản lượng - Công suất	HTĐ	Tháng 9		So sánh cùng kỳ (%)
			Năm 2026	Năm 2025	
1	Sản lượng điện nhận	A tháng (kWh)	609.092.631	533.102.497	14,25
		A ngày tb (kWh)	20.303.088	17.770.083	14,25
		A ngày max (kWh)	20.856.170	19.691.884	5,91
		A ngày min (kWh)	17.915.040	14.826.575	20,83
2	Công suất	P max (MW)	1.019	918	11,03
		P min (MW)	520	420	23,93

2. Kế hoạch huy động nguồn điện năng lượng mặt trời

- NMĐ mặt trời Bình Hòa 10MW: Huy động công suất phát tối đa theo phân bổ trên trang web: www.thitruongdien.evn.vn của đơn vị Điều độ HTĐ quốc gia.

- Nguồn năng lượng mặt trời mái nhà: Thực hiện theo công bố công suất huy động tối đa nguồn năng lượng mặt trời mái nhà hàng tuần của Tổng công ty.

3. Kết dây cơ bản lưới điện 110kV

Stt	Trạm 110kV	Chỉ danh	Trạng thái	Ghi chú
1.	Long Xuyên	MC 171	Thường mở	MBA T1, T2 nguồn Long Xuyên 2
2.	An Châu	MC 421	Thường mở	Trạm nhận nguồn Long Xuyên 2 MBA T1 cấp C41, MBA T2 cấp C42

Stt	Trạm 110kV	Chỉ danh	Trạng thái	Ghi chú
3.	Chợ Mới	MC 412	Thường mở	Trạm nhận nguồn Cao Lãnh 2 MBA T1 cấp C41, MBA T2 cấp C42
4.	Phú Châu	MC 421	Thường mở	Trạm nhận nguồn Châu Đốc 2 ĐZ 110kV cấp T2 Hồng Ngự
5.	Cái Dầu	MC 132	Thường mở	Trạm nhận nguồn Châu Đốc 2 MBA T1 cấp C41, C42
6.	Châu Đốc	MC 421	Thường mở	MBA T1 cấp C41, MBA T2 cấp C42
7.	Tri Tôn	MC 132	Thường mở	MBA T1 cấp C41, C42 MBA T2 vận hành kinh tế
8.	Thoại Sơn	MC 131	Thường mở	MBA T2 cấp C41, C42 MBA T1 vận hành kinh tế
9.	Phú Tân	MC 172	Thường mở	Trạm nhận nguồn Châu Đốc 2
10.	An Phú	MC 132	Thường mở	Trạm nhận nguồn Châu Đốc 2 MBA T1 cấp C41, C42
11.	Hòn Đất	MC 171	Thường mở	Trạm nhận nguồn Kiên Bình MBA T2 cấp C42
12.	Kiên Lương 2	MC 172	Thường mở	Trạm nhận nguồn Kiên Bình MBA T1 cấp C41, MBA T2 cấp C42
13.	Hà Tiên	MC 421	Thường mở	MBA T1 cấp C41, MBA T2 cấp C42
14.	Minh Phong	MC 412	Thường mở	MBA T1 cấp C41, MBA T2 cấp C42
15.	Rạch Giá	MC 421	Thường mở	MBA T1 cấp C41, MBA T2 cấp C42
16.	Phú Quốc, Nam PQ, Bắc PQ: Các đường dây 110kV liên kết 2 mạch thường đóng			

4. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới 110kV, 22kV

- Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới 110kV tháng 09/2026:

Tên thiết bị, đường dây	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Nội dung công việc
-Trạm Chung Sư: MBA T1, MC 171, MC 431 - Đường dây: 171 Rạch Giá 2 - 171 Chung Sư	6/9/2026 07:00	6/9/2026 16:00	- Kiểm định, TNĐK 03 năm: TI171 - TNĐK sau 01 năm VH: rơ le, BCU ngăn 171
- Trạm 110kV Hội An: Cô lập ngăn 132 MBA T2 432 trạm 110kV Hội An	12/9/2026 07:00	12/9/2026 15:00	- Xử lý rịn dầu mặt bích hộp tiếp địa vỏ MBA T2 trạm 110kV Hội An
- Đường dây 110kV 175 Châu Đốc 2 - 172 NMĐMT Sao Mai	16/9/2026 15:00	16/9/2026 23:00	- Kiểm tra, vệ sinh siết lẻo các vị trí néo toàn tuyến đường dây 110kV Châu Đốc 2 - NMĐMT Sao Mai

Tên thiết bị, đường dây	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Nội dung công việc
- Trạm 110kV U Minh Thượng: MBA T1, MC 171, MC 431, MC 172 - Đường dây 172 U Minh Thượng - 172 An Biên, 171 U Minh Thượng - 171 Vĩnh Thuận	17/9/2026 06:00	17/9/2026 17:00	-Thí nghiệm sau 1 năm đưa vào vận hành trạm U Minh Thượng. - Thi công SCL Thay cách điện đường dây An Biên - U Minh Thượng và U Minh Thượng - Vĩnh Thuận.
Đường dây: 171 U Minh Thượng -171 Vĩnh Thuận	22/9/2026 06:00	22/9/2026 17:00	- Thi công SCL Thay cách điện đường dây U Minh Thượng - Vĩnh Thuận.
-Trạm Hòn Đất: MC 172, DCL 172-2, DCL 172-7 - Đường dây: 172 Hòn Đất – 171 Kiên Bình	24/9/2026 06:00	24/9/2026 17:00	Kiểm tra bảo dưỡng ngăn 172 Hòn Đất và vệ sinh đường dây.
- Đường dây: 172 Rạch giá - 172 Rạch Giá 2	25/9/2026 07:00	25/9/2026 17:00	- Kiểm định, TNĐK 03 năm: TI172 đến hạn 17/01/2026; TU172 - TNĐK sau 01 năm VH: rơ le, BCU ngăn 172

- Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới 22kV tháng 09/2026: Kiểm tra bảo dưỡng lưới điện, thí nghiệm CBM, triển khai cắt điện thi công các công trình ĐTXD, SCL năm 2026.

5. Dự kiến kế hoạch đưa vào vận hành của các công trình điện mới

- Đường dây 110kV 172 Tri Tôn – 173 Thoại Sơn.

6. Kế hoạch vận hành lưới 22kV, 110kV

Vận hành theo kết dây cơ bản lưới điện 22kV, 110kV như hiện nay, linh hoạt vận hành kết dây khi đưa vào các công trình mới.

Đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định và tin cậy cho khách hàng, đảm bảo cấp điện cho Lễ Quốc khánh 02/9, Lễ khai giảng năm học mới ngày 05/9 và các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh.

Chuẩn bị sẵn sàng các phương án cung cấp điện để đối phó kịp thời với diễn biến bất thường của thời tiết, thiên tai; nắm bắt tình hình tại địa phương để có phương án cung ứng điện kịp thời.

Tăng cường công tác quản lý vận hành, kiểm tra hành lang ATLĐCA, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác tuyên truyền và xử lý; tăng cường công tác kiểm tra các vị trí xung yếu, các khu vực có nhiều cây cối, khu vực đông dân cư, khu vực có công trường xây dựng, khu vực có phụ tải tăng cao bất thường để có giải pháp phù hợp chi tiết triển khai tại từng khu vực nhằm giảm thiểu tối đa sự cố lưới điện.

Thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện.

Thực hiện kế hoạch, phương án đảm bảo cung cấp điện năm 2026, phương án ứng phó mất cân đối cung cầu hệ thống điện, kế hoạch vận hành lưới điện tháng của PCAG, phương thức vận hành của A2. Triển khai thực hiện đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định trong các tháng mùa mưa bão năm 2026./.